

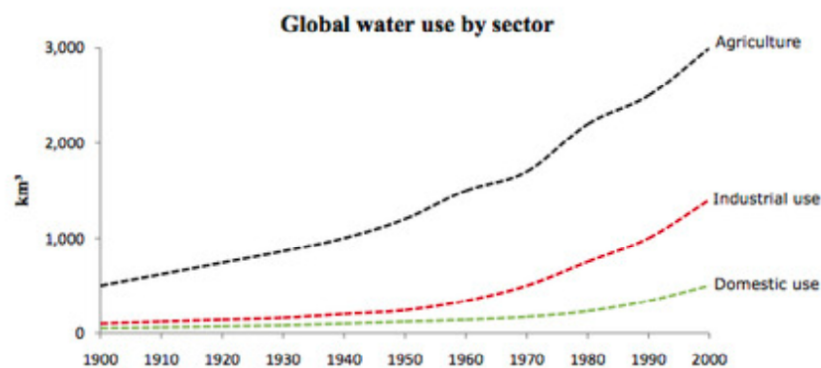
WRITING TASK 1

CHALLENGE 23

DẠNG: MIXED CHARTS

The graph and table below give information about water use worldwide and water consumption in two different countries..

Summarise the information by selecting and reporting the main features, and make comparisons where relevant. Write at least 150 words.



Water consumption in Brazil and Congo in 2000

Country	Population	Irrigated land	Water consumption per person
Brazil	176 million	26,500 km ²	359 m ³
Democratic Republic of Congo	5.2 million	100 km ²	8 m ³

BƯỚC 1: Đọc đề và thực hiện theo các bước sau:

- 1/ Tạo structure (dàn ý) cho bài (có mấy đoạn, mỗi đoạn viết gì)
- 2/ Xác định 1-2 điểm nổi bật nhất và chung nhất để làm câu nhận xét tổng quan (overview) + Các key features mà bạn sẽ mô tả về chart (Body paragraphs)



Next Level English

Take your English to the next level with IELTS teachers 8.0+

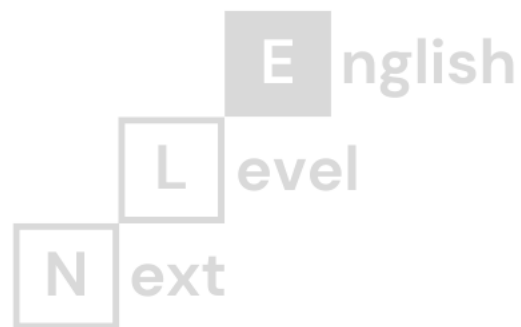
Website: nextlevelenglish.vn

Fanpage/YouTube: [Next Level English](#)

Group: [Học IELTS 8.0+ cùng Hanna](#)

Phone: 0869.354.255 (Zalo – Nuhao)

BƯỚC 2: Tự viết bài theo ý của bạn (min 150 từ), cố gắng canh thời gian ≤ 20 phút.





BƯỚC 3: Đọc bài mẫu và học từ vựng

Sample essay (Simon_band 9.0)

The charts compare the amount of water used for agriculture, industry and homes around the world, and water use in Brazil and the Democratic Republic of Congo.

It is clear that global water needs rose significantly between 1900 and 2000, and that agriculture accounted for the largest proportion of water used. We can also see that water consumption was considerably higher in Brazil than in the Congo.

In 1900, around 500 km³ of water was used by the agriculture sector worldwide. The figures for industrial and domestic water consumption stood at around one fifth of that amount. By 2000, global water use for agriculture had increased to around 3000 km³, industrial water use had risen to just under half that amount, and domestic consumption had reached approximately 500 km³.

In the year 2000, the populations of Brazil and the Congo were 176 million and 5.2 million respectively. Water consumption per person in Brazil, at 359 m³, was much higher than that in the Congo, at only 8 m³, and this could be explained by the fact that Brazil had 265 times more irrigated land.

(184 words, band 9)

1/ Structure essay (dàn ý)

Paragraph 1 – Introduction

- Introduces charts comparing global water use and two countries.
- Mentions sectors and national comparison.

Paragraph 2 – Overview

- Global water use increased substantially over time.
- Agriculture was the dominant consumer.
- Brazil used far more water than the Congo.

Paragraph 3 – Details (Global water use)

- Water use by sector in 1900.
- Major increases across sectors by 2000.

Paragraph 4 – Details (Brazil vs Congo)

- Population figures and per-capita water use.
- Difference explained by irrigated land.

2/ Dịch song ngữ:

English	Vietnamese
The charts compare the amount of water used for agriculture, industry and homes around the world , and water use in Brazil and the Democratic Republic of the Congo.	Các biểu đồ so sánh lượng nước được sử dụng cho nông nghiệp, công nghiệp và sinh hoạt trên toàn thế giới , cũng như mức sử dụng nước tại Brazil và Cộng hòa Dân chủ Congo.
It is clear that global water needs rose significantly between 1900 and 2000, and that agriculture accounted for the largest proportion of water used. We can also see that water consumption was considerably higher in Brazil than in the Congo.	Có thể thấy rõ rằng nhu cầu nước toàn cầu tăng đáng kể trong giai đoạn từ 1900 đến 2000, và nông nghiệp chiếm tỷ trọng lớn nhất trong lượng nước được sử dụng. Đồng thời, có thể thấy rằng mức tiêu thụ nước cao hơn đáng kể ở Brazil so với Congo.
In 1900, around 500 km ³ of water was used by the agriculture sector worldwide. The figures for industrial and domestic water consumption stood at around one fifth of that amount. By 2000, global water use for agriculture had increased to around 3000 km ³ , industrial water use had risen to just under half that amount, and domestic consumption had reached approximately 500 km ³ .	Vào năm 1900, khoảng 500 km ³ nước được sử dụng bởi khu vực nông nghiệp trên toàn cầu. Các con số cho tiêu thụ nước công nghiệp và sinh hoạt ở mức khoảng một phần năm so với lượng này. Đến năm 2000, việc sử dụng nước toàn cầu cho nông nghiệp đã tăng lên khoảng 3000 km ³ , mức sử dụng nước công nghiệp đã tăng lên gần bằng một nửa con số đó, và tiêu thụ nước sinh hoạt đã đạt xấp xỉ 500 km ³ .
In the year 2000, the populations of Brazil and the Congo were 176 million and 5.2 million respectively. Water consumption per person in Brazil, at 359 m ³ , was much higher than that in the Congo, at only 8 m ³ , and this could be explained by the fact that Brazil had far more irrigated land .	Vào năm 2000, dân số của Brazil và Congo lần lượt là 176 triệu và 5.2 triệu người. Mức tiêu thụ nước bình quân đầu người ở Brazil, ở mức 359 m ³ , cao hơn nhiều so với Congo, chỉ ở mức 8 m ³ , và điều này có thể được giải thích bởi thực tế rằng Brazil có diện tích đất tưới tiêu lớn hơn nhiều .

3/ Vocab and Grammar:

3.1/ Vocabulary:

Từ / Cụm	Loại	Nghĩa tiếng Việt	Synonym	Antonym
compare	v	so sánh	contrast	–
amount of water used	n phr	lượng nước được sử dụng	water usage	–

Từ / Cụm	Loại	Nghĩa tiếng Việt	Synonym	Antonym
around the world	adv phr	trên toàn thế giới	globally	–
global water needs	n phr	nhu cầu nước toàn cầu	worldwide water demand	–
rose significantly	v phr	tăng đáng kể	increased sharply	–
accounted for	v phr	chiếm	made up	–
largest proportion	n phr	tỷ trọng lớn nhất	biggest share	–
water consumption	n phr	mức tiêu thụ nước	water use	–
considerably higher	adj phr	cao hơn đáng kể	substantially higher	–
agriculture sector	n phr	khu vực nông nghiệp	farming sector	–
stood at	v phr	ở mức	were at	–
by 2000	prep phr	đến năm 2000	by the year 2000	–
increased to	v phr	tăng lên đến	rose to	–
reached	v	đạt tới	attained	–
population	n	dân số	population size	–
water consumption per person	n phr	tiêu thụ nước bình quân đầu người	per-capita water use	–
much higher than	comp phr	cao hơn nhiều so với	far greater than	–
explained by the fact that	v phr	được giải thích bởi việc	due to the fact that	–
irrigated land	n phr	đất được tưới tiêu	irrigated area	–

3.2/ Ngữ pháp và cấu trúc hay:

Cấu trúc	Nghĩa tiếng Việt	Cách dùng	Ví dụ trong bài
compare A and B	so sánh A và B	Giới thiệu biểu đồ	<i>The charts compare the amount of water used...</i>
It is clear that + clause	Có thể thấy rõ rằng...	Nêu overview	<i>It is clear that global water needs rose...</i>
account for + noun	chiếm	Mô tả tỷ trọng	<i>agriculture accounted for the largest proportion...</i>
By + year	Đến năm...	Chỉ mốc thời gian	<i>By 2000, global water use...</i>
stand at + figure	ở mức	Mô tả số liệu	<i>figures... stood at...</i>



Cấu trúc	Nghĩa tiếng Việt	Cách dùng	Ví dụ trong bài
be higher than	cao hơn so với	So sánh	<i>was much higher than that in the Congo</i>
could be explained by	có thể được giải thích bởi	Nêu nguyên nhân	<i>this could be explained by the fact that...</i>

BƯỚC 4: Sau khi đã học từ bài mẫu, nếu được enhance bài viết của bạn, bạn sẽ viết lại thế nào?

